

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁP MƯỜI  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST  
Ngày: 03/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Hiến Cường**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1- Ông **Lê Văn Vững**.  
2- Ông **Đào Văn Hiến**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Kim Ngọc** – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:**  
**Ông Trần Văn Nguyên** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng N (T)**, sinh ngày 16/02/1995; nơi cư trú ấp 4, xã L, huyện T, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 07/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; có vợ tên Huỳnh Thị Q, sinh năm 1999; có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự không; Nhân thân: Năm 2014, bị Tòa án huyện Tháp Mười xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 31/8/2015; tạm giữ ngày 18/01/2022, tạm giam ngày 27/01/2022. Bị cáo còn bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:** **Huỳnh Thị Q**, sinh năm: 1999 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Nguyễn Trọng N** là người nghiện ma túy. N đăng ký hộ khẩu thường trú ở ấp 4, xã L, huyện T, nhưng cùng vợ là **Huỳnh Thị Q**, sinh năm

1999, ngụ ấp M, xã P, huyện T thuê và sinh sống tại phòng trọ số 23, nhà trọ Ngọc L, thuộc khóm 1, thị trấn M, huyện T từ khoảng tháng 10/2021.

Khoảng 15 giờ ngày 16/01/2022, Q không có ở nhà, N gọi điện thoại cho người tên T ở Vĩnh Long, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể để mua ma túy với giá 700.000 đồng, để trong một túi nylon trong suốt hàn kín và trong một đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín, đem về cất giấu trong phòng vệ sinh trong phòng trọ của N nhằm mục đích sử dụng.

Đến khoảng 18 giờ ngày 18/01/2022, Q không có ở nhà, N lấy số ma túy cất giấu trong nhà vệ sinh ra, để một túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chất ma túy vào một vỏ hộp viên ngậm sát trùng hiệu Tyrotab để trên bàn, cất giấu một đoạn ống hút màu xanh sọc trắng hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe mô tô của N đi tìm người tên D để cùng sử dụng. Trên đường đi, N lo sợ bị phát hiện nên đã ném đoạn ống hút chứa ma túy đang giấu trong lòng bàn tay trái của N xuống bãi đất trống gần sân bóng đá thuộc khóm 1, thị trấn Mỹ An. Khi N trở về phòng trọ thì bị lực lượng Công an huyện Tháp Mười vào kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên bàn trong phòng trọ của N một vỏ hộp viên ngậm sát trùng hiệu Tyrotab, bên trong có một túi nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1. Quá trình làm việc, N khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chứa trong một đoạn ống hút màu xanh sọc trắng hàn kín mà N đã ném. Công an huyện Tháp Mười tổ chức truy tìm, kết quả thu giữ được ở khu vực N khai đã ném ma túy một đoạn ống hút màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2.

Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 21/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: (1) Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,559 gam, loại Methamphetamine. (2) Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) đoạn ống hút màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 là chất ma túy, có khối lượng 0,211 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn trong phong bì ghi ký hiệu A1 còn lại sau giám định có khối lượng 0,470 gam, được niêm phong trong phong bì ghi số 49/1, ngày 18/01/2022; mẫu tinh thể rắn trong phong bì ghi ký hiệu A2 còn lại sau giám định có khối lượng 0,137 gam được niêm phong trong phong bì ghi số 49/2 ngày 18/01/2022 trả cho Cơ quan trưng cầu khi nhận kết luận giám định.

Về vật chứng, quá trình điều tra đã thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Trọng N lúc bắt quả tang: trong phòng trọ của N 01 (một) vỏ hộp viên ngậm sát trùng hiệu Tyrotab, bên trong hộp có chứa 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín bốn đầu, bên trong có chứa chất ma túy; 02 (hai)

đoạn ống hút nhựa màu trắng có một đầu cắt nhọn; 07 (bảy) túi nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu hở; 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín hai đầu, hai đầu hở; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu cam có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu cắt nhọn; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa bị bể phần trên; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; trên người của N 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 500.000 đồng.

- Thu giữ trong quá trình truy tìm vật chứng tại bãi đất trống gần sân bóng đá thuộc khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười: 01 (một) đoạn ống hút màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất ma túy.

Đối với chị Huỳnh Thị Q, chị Q không biết việc N tàng trữ trái phép chất ma túy. N khai việc N mua và cất giấu ma túy tại phòng trọ N không nói cho Q biết, nên không đề cập xử lý.

Đối với D, N không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không mời làm việc được. N khai ma túy do N mua, D không có tiền hay biết việc N tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không đề cập xử lý.

Đối với T là người bán ma túy cho N. N không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, không nhớ và không có lưu số điện thoại của T. Cơ quan điều tra không làm việc được nên tách ra khỏi vụ án này, khi nào xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTM ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của BLHS 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng N mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 của BLHS 2015: Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo N số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

3- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,607 gam được niêm phong trong hai phong bì ghi số 49/1 và 49/2 ngày 18/01/2022.

- Đồ vật, dụng cụ chứa và sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ hộp viên ngậm sát trùng hiệu Tyrotab; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng có một đầu cắt nhọn; 07 (bảy) túi nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu hở; 01 (một) túi ny lon trong suốt hàn kín hai đầu, hai đầu hở; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu cam có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu cắt nhọn; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa bị bể phần trên; 01 (một) cái nỏ thủy tinh.

Tiếp tục quản lý 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 500.000 đồng của bị cáo N để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phần tranh luận, bị cáo N không tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo N: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo N khai nhận đã có hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,77 gam, nhằm mục đích sử dụng, bị Công an huyện Tháp Mười bắt quả tang vào ngày 18/01/2022, tại phòng trọ số 23, nhà trọ Ngọc Lan thuộc khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 21/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: “(1) Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,559 gam, loại Methamphetamine. (2) Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) đoạn ống hút màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 là chất ma túy, có khối lượng 0,211 gam, loại Methamphetamine” và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) .....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”

[4] Xét, bị cáo N là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của chất ma túy gây tổn hại đối với sức khỏe của con người, mà cụ thể là cho chính sức khỏe của bị cáo nhưng bị cáo lại cố tình tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về mua bán và quản lý các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Đồng thời cũng nhằm để phòng ngừa chung trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N có tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội là liệt sĩ” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015.

Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,607 gam được niêm phong trong hai phong bì ghi số 49/1 và 49/2 ngày 18/01/2022.

- Đồ vật, dụng cụ chứa và sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ hộp viên ngậm sát trùng hiệu Tyrotab; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng có một đầu cắt nhọn; 07 (bảy) túi nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu hở; 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín hai đầu, hai đầu hở; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu cam có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu cắt nhọn; 01 (một) kéo

kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa bị bể phần trên; 01 (một) cái nỏ thủy tinh.

Tiếp tục quản lý 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Trọng N để đảm bảo thi hành án.

[8] Đối với chị Huỳnh Thị Q là vợ bị cáo N. Bị cáo khai việc mua và cất giấu ma túy tại phòng trọ, bị cáo không nói cho chị Q biết và thực tế chị Q cũng không biết việc bị cáo N tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với người tên Dũng, bị cáo N không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không làm việc được. Đồng thời, bị cáo N khai ma túy do bị cáo mua, Dũng không có tiền và không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Đối với người tên Thịnh, là người bán ma túy cho bị cáo N. Bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, không nhớ và không có lưu số điện thoại của Thịnh. Cơ quan điều tra không làm việc được nên tách ra khỏi vụ án này, khi nào xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Trọng N (T) đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2- Xử phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/01/2022.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Trọng N (T) số tiền 5.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N (T) phải nộp, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

**3- Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,607 gam được niêm phong trong hai phong bì ghi số 49/1 và 49/2 ngày 18/01/2022.

- Đồ vật, dụng cụ chứa và sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ hộp viên

ngâm sát trùng hiệu Tyrotab; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng có một đầu cắt nhọn; 07 (bảy) túi nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu hở; 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín hai đầu, hai đầu hở; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu cam có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng có một đầu cắt nhọn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu cắt nhọn; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa bị bể phần trên; 01 (một) cái nỏ thủy tinh.

Tiếp tục quản lý 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Trọng N để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2022).

**4- Về án phí:** Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP (K. Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Hiến Cường**